

## Du Học và Dân Chủ.

*Trong những năm gần đây, số sinh viên Việt Nam được gửi đi học ở ngoại quốc ngày càng gia tăng. Ngoài việc học chuyên môn, những sinh viên du học tại những nước Tây Phương còn hấp thụ được những khái niệm dân chủ tự do, những khái niệm mà họ không biết đến khi còn ở trong nước. Nhiều người trong chúng ta hy vọng rằng những sinh viên này khi hồi hương sẽ là những động cơ thúc đẩy công cuộc cải tiến và dân chủ hoá xã hội Việt Nam. Hy vọng này có căn cứ vững chắc hay không? Kinh nghiệm của những nước khác có thể giúp ta tìm hiểu vấn đề này không ?*

Việc sinh viên du học khi về nước có đóng vai trò gì trong công cuộc dân chủ hoá đất nước hay không đã là vấn đề nghiên cứu của một bài viết do Quỹ Tiền Tệ Quốc tế mới công bố trong tháng 3 năm 2007. Tác giả bài nghiên cứu, Antonio Spilimbergo, đã cho hay rằng mặc dù những cơ quan nhà nước và tư nhân đã bỏ những số tiền khổng lồ để bảo trợ việc cho sinh viên nước ngoài đến du học, không có bằng cứ chắc chắn rằng những sinh viên đã theo học tại ngoại quốc sẽ đóng vai trò quan trọng trong công cuộc dân chủ hoá đất nước của họ. Việc họ hấp thụ được những khái niệm tự do và dân chủ khi sống trong môi trường mới không nhất thiết thúc đẩy họ đứng ra làm một công cuộc thay đổi chính trị tại nước họ.

Quan niệm cho rằng sinh viên du học thúc đẩy công cuộc dân chủ hoá đất nước nguyên quán đã là nguyên nhân Hoa Kỳ và một số nước khác đưa ra nhiều chính sách và đầu tư những số tiền khổng lồ vào công việc giúp đỡ những sinh viên đó. Theo báo cáo của Tổ Chức Giáo Dục Khoa Học Văn Hoá Liên Hiệp Quốc (UNESCO) tổng số sinh viên du học vào năm 2002 đã lên tới hơn 2 triệu người. Tại Mỹ, Chương Trình Fulbright đã tài trợ 158,000 người ngoại quốc đến học tại Hoa Kỳ và Ford Foundation đã bỏ hơn 13.6 tỷ đô la để theo đuổi mục tiêu “phổ biến ý nghĩa dân chủ, giảm nghèo và bất công xã hội, cổ động sự hợp tác quốc tế và giúp con người tiến triển.” Hàng năm khoảng 600,000 chiếu khán được cung cấp cho sinh viên ngoại quốc để vào Hoa Kỳ và tính từ 1971 hơn 5 triệu sinh viên đã đến du học tại đây. Kết quả là khoảng 46 người đã từng được đào tạo tại Hoa Kỳ hiện đang – và 165 người đã từng – là những nhà lãnh đạo tại các nước trên thế giới. Theo báo cáo của Viện Giáo Dục Quốc Tế - bản tường trình Cửa Mở (Open Doors) trong năm 2006 -, tại Hoa Kỳ tổng số sinh viên ghi danh học học kỳ mùa Thu năm 2005/2006 là hơn 586,000 người trong đó số sinh viên Việt Nam chiếm 4567 người, đứng hàng 24 trên thế giới.

Những nước khác cũng đang có những chương trình huấn luyện sinh viên ngoại quốc như chương trình trao đổi sinh viên của Đức Quốc, một chương trình rộng lớn cung cấp hơn 60,000 học bổng hàng năm cho sinh viên du học nước này để “giúp giới trẻ ham học có được cơ hội trở thành những chuyên viên lãnh đạo về khoa học, văn hóa, kinh tế, và chính trị có cảm tình với nước Đức, đồng thời sẽ đẩy mạnh công cuộc phát triển kinh tế và dân chủ hóa tại các nước đang phát triển...” Trường Đại Học Tình Hữu Nghị Giữa Các Dân Tộc - trước mang tên Đại Học Patrice Lumumba - tại Mạc Tư Khoa cũng có nhiệm vụ đào tạo những nhà lãnh đạo những quốc gia theo Xã hội Chủ Nghĩa và tổng thống Thabo Mbeki của nước Nam Phi cũng đang có chương trình giúp sinh viên những nước Phi Châu hướng về “Công Cuộc Phục Hưng Phi Châu.” Sau cùng, những học giả Ả Rập cũng đang coi giáo dục Hồi Giáo như là một phương cách huấn luyện những nhà lãnh đạo tương lai của những nước hồi giáo.

Thực tế đã cho thấy rằng đôi khi giáo dục Tây Phương lại có tác dụng ngược lại, gây ra hiện tượng bác bỏ những giá trị tự do dân chủ của những nước đào tạo. Nhiều người cho rằng tôn giáo chính thống ngày nay chính là hậu quả của sự xung đột giữa tiến bộ và tinh thần xã hội truyền thống cổ xưa. Chẳng hạn như Sayyid Qutb, người lãnh đạo tinh thần của phong trào Hồi Giáo Chính Thống - được đào tạo tại Đại Học Sư Phạm Tiểu bang Colorado - đã coi tự do dân chủ của những nước Tây Phương như là một sự phủ nhận vai trò dẫn đường của Thánh Allah. Một thí dụ điển hình khác là Saloth Sar tức là Pol Pot đã

đi du học ở Pháp nhưng đã không thấm nhuần những tư tưởng dân chủ mà trái lại đã trở thành một tên độc tài khát máu.

Sinh viên du học tại những nước tiên bộ như Hoa Kỳ và những nước Âu châu phải tuân theo chương trình học gồm cả những môn học chuyên môn lẫn chính trị trong đó những giá trị về tự do và dân chủ được giảng dạy. Nhưng những môn học đó không ảnh hưởng đến nhận thức của họ bằng sự tiếp xúc với con người và sự va chạm với thực tế trong một môi trường tự do dân chủ. Nguyễn Tiến Trung, một sinh viên Việt Nam du học đã nói trong Đại hội Sinh viên Việt Nam tại San Jose, California ngày 15/7/2006 : “Trung sang Pháp vào năm 2002. Thời gian đầu ở Pháp, do bị ảnh hưởng bởi những gì được học và dạy dỗ ở Việt Nam, Trung luôn nghĩ rằng xã hội tư bản chỉ có kỹ thuật là giỏi, còn người dân sống trong cảnh bị bóc lột thậm tệ bởi chủ tư bản. Con người trong xã hội tư bản chỉ còn biết có tiền, không còn tình người, đạo đức băng hoại, truyền thống dân tộc suy đồi. Cộng đồng người Việt Nam tại hải ngoại là những người mê tiền, vật chất đến nỗi bỏ nước ra đi, không ở lại xây dựng đất nước với đồng bào trong nước. Do đó, Trung chỉ biết học và cũng rất dè dặt khi tiếp xúc với người Pháp cũng như cộng đồng người Việt tại Pháp. Thế nhưng cùng với thời gian, sự hiểu biết và nỗi xót xa cũng lớn dần lên. Các chú, các bác Việt kiều ở Pháp đã giúp đỡ Trung cũng như các bạn của Trung rất nhiều. Những tình cảm chân thành đó đã khiến Trung phải suy nghĩ, nghiền ngẫm và nhận thức lại rất nhiều vấn đề của Việt Nam, trong đó có lịch sử, văn hóa, xã hội, chính trị, kinh tế, v.v...” Nguyễn Thị Hồng, một sinh viên tại George Mason University cũng đã có những suy nghĩ tương tự. Sau khi nhìn một đoàn biểu tình đòi hỏi nhân quyền cho Việt Nam tại Washington DC, cô đã viết một lá thư được lưu truyền trên Internet và e-mail nói về những cảm xúc của cô như sau: “...Đầu tiên là ngạc nhiên, sau đó là tự vấn, đến xúc động mãnh liệt, và cuối cùng là một niềm tin...” Chính những người trong đoàn biểu tình đã ảnh hưởng đến tư tưởng của cô và cô đã nhận thức được rằng trước kia khi còn ở Việt Nam, cô đã bị đầu độc bởi những lời tuyên truyền của nhà nước Cộng Sản..

Nhưng nói như vậy không phải sinh viên du học ở một nước ngoài nào cũng nhận thức được khái niệm dân chủ tự do của nước mình đến tu nghiệp. Quang Linh, một nghiên cứu sinh tại Đại Học Quốc Gia Seoul, Nam Hàn đã phản bác lại suy nghĩ trên của Nguyễn Tiến Trung như sau : “Dân chủ và tự do tuyệt đối mà không có luật pháp thì loạn. Vì vậy, không có một xã hội nào dựa trên nguyên tắc dân chủ, tự do chung chung cả mà đều được cụ thể hóa thành các điều luật cụ thể với mức độ rộng hẹp khác nhau tùy theo đặc điểm xã hội và hoàn cảnh lịch sử, và ít nhiều có những bất cập nhất định (hoặc chặt chẽ quá, hoặc tự do quá). Hệ thống bầu cử Mỹ được thiết lập theo những nguyên tắc có phần trái với nguyên tắc dân chủ (được đa số phiếu từ nhân dân chưa chắc đã thắng cử) nhưng nó vẫn tồn tại, và Bush mặc dù có tỷ lệ người ủng hộ ít hơn nhưng vẫn thắng cử. Ngay đến một nước tự do dân chủ như nước Pháp thì hà cớ gì người ta phải có điều luật cấm các nữ sinh Hồi giáo đội khăn trùm đầu trong trường học? Cũng là dân chủ nhưng ở Ấn Độ người ta cho phép Đảng Cộng Sản hoạt động và cầm quyền, còn ở Hàn Quốc thì người ta cấm tuyên truyền tư tưởng cộng sản.”

Hơn nữa hiện nay đa số sinh viên Việt Nam du học tại Hoa Kỳ đều được những tổ chức do Cộng Sản điều động hướng dẫn để khỏi bị “lạc hướng về mặt tư tưởng.” Những nghiên cứu sinh đã được Đảng và Nhà Nước huấn luyện về mặt tư tưởng một được đi du học chắc chắn sẽ không thay đổi chính kiến một cách dễ dàng, hoặc nếu họ có bị ảnh hưởng bởi những tư tưởng tự do dân chủ thì cũng không đủ can đảm để mà bộc lộ ra.

Một điều đáng chú ý là một số quốc gia tiếp nhận những sinh viên ngoại quốc có thể nhìn khái niệm dân chủ dưới một lăng kính khác. Đại Học Patrice Lumumba đã dạy cho sinh viên đến du học khái niệm dân chủ khác hẳn một đại học ở Hoa Kỳ. Những nước như Chile, Argentina, Iran và Bắc Hàn không cùng quan điểm về dân chủ với Tây Phương. Điều đáng chú ý thứ hai là chính vì họ không hài lòng về lẽ lối sống ở xứ họ mà những sinh viên tìm cách đi học ở ngoại quốc, nhất là tại những nước dân chủ thực sự. Kinh nghiệm cho thấy những sinh viên ở Argentina và Bắc Hàn đi du học tại những nước Tây Phương

hấp thụ được một lối nhìn về tự do dân chủ đúng đắn và khi về nước họ có hoài bão phổ biến những khái niệm về tự do dân chủ mà họ đã thu thập được. Trái lại, có một điều lạ là mặc dù số sinh viên Iran đi du học tăng nhưng mức độ dân chủ tại Iran càng ngày càng suy đồi.

Chiều theo cuộc nghiên cứu, sinh viên du học chọn những nước dân chủ là vì họ nghĩ rằng trong tương lai nước họ sẽ có dân chủ. Phải chăng họ muốn chuẩn bị tư tưởng cho một cuộc thay đổi chính trị tại nước họ? Cuộc nghiên cứu cũng khám phá ra rằng sinh viên chọn nước đi du học căn cứ trên yếu tố kinh tế hơn là chính trị. Họ thích đến học tại những nước phẩm chất giáo dục cao. Sinh Viên Việt Nam thích chọn Hoa kỳ và những Tây Phương là những nơi đào tạo họ trở thành những chuyên gia giỏi để khi về nước nhà họ có thể có được những địa vị cao, giúp họ có được một cuộc sống tốt đẹp về mặt kinh tế. Những chuyên gia đó lưu tâm đến sự phát triển kinh tế ở nước nhà hơn là đến công việc dân chủ hoá, một vấn đề chính trị mà họ không muốn dính vào. Có thể họ đã và sẽ nắm những trọng trách leo lái đất nước về mặt kinh tế. Trong một bài viết của một tác giả tên Mai Chi, tôi đã được đọc những hàng chữ sau : “Thanh niên du học, trong những năm tháng định hình của mình, đã và đang được nhào nặn một cách cơ bản bởi cái tinh thần bobo (bourgeois bohemian) này. Và khi nhìn họ khởi động laptop, ta sẽ thấy họ giống những đồng nghiệp của họ ở Bangalore Valley hơn là đưa em họ xa ở Quảng Ninh. Dường như khi tới đích, giới elite mới đặt một quan hệ thực dụng và sòng phẳng với giới elite cũ, những người hiện nay vẫn đang nằm đầy trong bộ máy chính trị và khu vực kinh tế nhà nước. "Chúng tôi chẳng ưa gì các anh, chúng ta chẳng có gì điếm gì chung nhau. Các anh không có bằng cấp, không có thâm mỹ. Các anh uống rượu mật gấu, trong nhà các anh treo đồng hồ con mèo trên ghê tràng kỷ. Chúng tôi biết các anh cổ hủ trong tư duy và mờ ám trong thu nhập. Nhưng chúng ta hãy là hàng xóm, chúng ta cùng xây hàng rào bảo vệ khu biệt thự. Chúng tôi không muốn lật đổ các anh, và các anh cũng để chúng tôi làm việc và kiếm tiền bằng chất xám của mình". ”

Để kết luận : Ngược với sự trông chờ của chúng ta, đa số những sinh viên được đi du học tại những nước dân chủ Tây Phương sẽ không đóng vai trò quan trọng trong công cuộc tranh đấu đòi dân chủ cho nước nhà. Cuộc vận động của phong trào dân chủ hiện nay dường như không dễ dàng vì người dân trong nước bây giờ chỉ chú trọng đến đời sống kinh tế. Họ không tha thiết với cuộc vận động thay đổi về mặt chính trị. Ngày nào Nhà nước Cộng sản còn cho họ sống thoải mái thì những ý tưởng tự do dân chủ sẽ vô nghĩa đối với họ. Nhận xét này đi ngược lại quan niệm cho rằng sau khi được đầy đủ về mặt kinh tế rồi thì con người có những nhu cầu tinh thần, họ sẽ mong mỏi có được tự do dân chủ, họ sẽ tranh đấu cho một xã hội công bằng bác ái trong đó những quyền căn bản của con người được tôn trọng. Trước một chế độ độc tài kìm kẹp như chế độ nước ta - mặc dù không còn là một chế độ cộng sản theo định nghĩa Mác Xít - chúng ta không biết phải trông mong vào đâu để sớm thấy có một sự thay đổi chính trị . Phải chăng phải chờ cho đến khi vận nước hết đen tối ? Đã hơn ba mươi năm chúng ta mong chờ, không biết chúng ta còn phải chờ bao lâu nữa để vận nước tươi sáng ra ?

*Hương Dương*  
3-10-2007